

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày: 27-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thanh Nhân
ông Nguyễn Văn Quýnh

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Bùi Đình Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sần A P**, sinh ngày 01/01/1982, tại huyện T, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn T, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sần A C và bà Đặng Thị V; có vợ Tráng Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú”, “tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại ở nơi cư trú, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Họ và tên: **Tằng Xám M**, sinh ngày 13/8/1997, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn P, xã B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Mã Xám M1; có chồng Đặng Văn T và 05 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú”, “tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại ở nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Háu A S, sinh năm 1994; nơi thường trú: thôn T, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (đã chết).

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại anh H1 A S1 và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Háu Vĩnh D, sinh năm 1955; nơi thường

trú: thôn T, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997; nơi thường trú: thôn P, xã B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1996; nơi thường trú: thôn A, xã Q, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: chị Phùn Thị T2 và anh Tăng Văn Q, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 23 giờ 10 phút ngày 12/12/2023, Sắn A P (không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng bia rượu, có nồng độ cồn trong máu là 48,1mmol/L), điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1- 240.79, chở theo anh Háu A S, sinh năm 1994, trú tại xã H, thành phố M, di chuyển từ đường đất của nhà P thuộc thôn T, xã H, thành phố M nhập vào đường quốc lộ 18C, nhưng không sang đường ngay mà đi trên phần đường ngược chiều theo hướng Ủy ban Nhân dân (UBND) xã B đi UBND xã H. Đến đoạn đường tại K Quốc lộ A đoạn thuộc thôn T, xã H, thành phố M, thì Tăng Xám M (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97, chở chị Phùn Thị T2, sinh năm 1994, trú tại: thôn T, xã B, thành phố M, đi đúng phần đường, đi hướng ngược lại tới. Quan sát thấy xe của P đi ngược chiều, có bật đèn chiếu sáng, không bật đèn xi nhan nhưng M không dừng lại để đảm bảo an toàn mà điều khiển xe mô tô đánh lái sang trái (theo hướng di chuyển của M) để tránh xe của P, nhưng cùng lúc này, P cũng điều khiển xe mô tô đánh lái sang phải theo hướng di chuyển của P nên đầu xe mô tô của M đã đâm vào mạn bên trái phía trước xe mô tô do P điều khiển tại khu vực giữa tâm đường. Hậu quả: người và 02 phương tiện ngã, đổ ra đường; anh Háu A S bị chấn thương sọ não, được đưa đi điều trị thương tích đến ngày 13/12/2023 thì bị tử vong; chị T2 không bị thương tích gì đáng kể; P bị thương tích 09% và M bị thương tích 44%; 02 phương tiện hư hỏng.

Tài liệu khám nghiệm hiện trường thể hiện: hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại Km 96 Quốc lộ A thuộc thôn T, xã H, thành phố M. Đường hai chiều, cong cua sang trái theo hướng từ UBND xã H đi UBND xã B, tầm nhìn thoáng, rộng không bị che khuất, rộng 08m, có vạch sơn vàng đơn đứt đoạn chia đôi 02 phần đường bằng nhau, mỗi phần đường rộng 04m. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, khô ráo, hai bên mép đường là sườn đồi núi. Trước khi vào hiện trường, tính theo hướng từ H đi B, bên phải đường, trước mốc Km 96+300 có lắp đặt 02 biển cảnh báo nguy hiểm Chỗ ngoặt huy hiểm vòng bên trái (W.201a) và Biển báo đá lở bên phải, phía trước 120 (228b). Sau cột mốc Km 96 khoảng 30m về hướng đi B, bên phải có giao với đường đất mòn rộng 2,8m đi từ khu dân sinh đi ra đường Q; khu vực xảy ra tai nạn không có đèn chiếu sáng. Quá trình khám

nghiệm thống nhất các số đo tính vào mép bên phải tính theo hướng từ UBND xã H đi UBND xã B (mép chuẩn). Lấy Cột mốc 96 (cắm bên lề đường bên phải) làm mốc của vụ tai nạn (mốc chuẩn), xác định các dấu vết gồm:

+ Vết cày xước mặt đường kí hiệu số (1) nằm ở phần đường bên phải, hướng kéo dài đi từ UBND xã H về phía UBND xã B, điểm cuối nằm tại trục giữa gầm xe mô tô, biển kiểm soát: 14K1-201.97. Vùng này là dạng vết cày xước không liên tục, chiều dài 1m. Đầu vết (1) cách mép chuẩn 3,7m, cách mốc chuẩn 6,3m; cách điểm đầu ngã ba giao nhau với đường đất (đường đất bên phải đường theo hướng đi UBND xã B) là 26,5m.

- Vết cày xước kí hiệu số (2) nằm ở phần đường bên trái có chiều hướng kéo dài đi từ UBND xã B đi UBND xã H, điểm cuối nằm tại trục giữa gầm xe mô tô, biển kiểm soát: 14K1-204.79. Vùng này là dạng vết không liên tục dài 0,3m; Đầu vết cách mép chuẩn 4,3m.

- Đám máu kí hiệu số (3) nằm ở phần đường phía bên trái, cạnh bên phải xe mô tô, biển kiểm soát: 14K1-240.79. Vùng này là dạng đám máu chảy loang màu nâu đỏ (0,9x1)m. T3 đám máu cách mép chuẩn 5,6m.

- Xe mô tô số (4): nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1-240.79 nằm đổ nghiêng sang bên phải ở phần đường bên trái, phía cuối vết số (2); thân xe gần song song với trục đường, đầu xe quay về hướng đi UBND xã H; tâm trục lốp trước cách mép chuẩn 4,6m, cách mốc chuẩn là 5,4m; tâm trục lốp sau cách mép chuẩn 4,8m, cách tâm vết số (3) 1,6m;

- Xe mô tô số (5): nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97, nằm đổ nghiêng bên phải ở phần đường bên phải, phía cuối vết số (1); thân xe gần song song với trục đường, đầu xe hướng đi UBND xã B; tâm trục lốp trước cách mép chuẩn 3,45m; tâm trục lốp sau cách mép chuẩn 3,25m, cách tâm trục lốp sau xe số (4) là 2,1m, cách đầu vết (1) là 0,4m.

- Đám máu số (6): nằm ở phần đường bên phải, cạnh bên phải xe mô tô số (5). Vùng này là dạng đám máu chảy loang màu nâu đỏ (2x1,8)m; tâm đám máu số (6) cách mép chuẩn 2m; cách tâm lốp phía sau xe số (5) 1,45m.

- Vùng mảnh vỡ số (7): nằm ở khu vực tim đường, phía bên trái xe số (4) và phía sau đuôi xe số (5), bao gồm nhiều mảnh nhựa và kính vỡ, nằm rải rác (2,5x2)cm. T3 vùng (7) cách mép chuẩn 3,9m, cách tâm lốp trước xe số (4) 1m.

Tài liệu khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1-240.79 (xe Pẩu điều khiển) thể hiện: ốp nhựa đầu xe bị trầy xước, bám dính vết cao su màu đen, bám dính vết màu nâu đỏ nghi máu; mặt ngoài cụm đèn pha phía trước bám dính vết màu nâu đỏ nghi máu (3x2)cm; đầu tay ghi đông bên phải bị mài xước kim loại, dính mặt đường màu trắng; đầu cần phanh chân phía bên phải, cần để chân phía bên phải bị mài xước kim loại; đuôi cánh yếm phía bên trái bị gãy vỡ (45x46)cm, đuôi cánh yếm gãy vỡ; mặt ngoài bên trái thân máy bị trầy xước, bám dính cao su và vết sơn màu xanh; ốp lốc máy bên trái bị trầy trượt mất bụi, bám dính vết sơn màu xanh; đầu cần số bị đẩy cong gập hướng từ trước ra sau khỏi vị trí ban đầu 20cm; cần để chân phía trước bên trái bị đẩy

cong gập hướng từ trước ra sau, khỏi vị trí ban đầu 10cm; hệ thống điều khiển, còi, đèn không có hiệu lực. Nhận xét: xe mô tô bị hư hỏng phía trước đầu bên trái, xe không hoạt động được.

Tài liệu khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97 (xe Múi điều khiển) thể hiện: ốp nhựa đầu xe gãy vỡ, bề mặt bị trầy xước, bám dính vết màu nâu đỏ nghi máu; cụm đèn pha, xi nhan phía trước phải, trái gãy vỡ, rơi khỏi vị trí ban đầu; đầu cánh yếm trái gãy vỡ (30x35)cm; mặt vành lốp trước bên trái gãy vỡ (12x3,5)cm; đầu cần phanh chân bên phải, đầu cần để chân phía trước, phía sau bên phải và đầu cần khởi động bị mài xước kim loại, dính mặt màu trắng; đầu tay ghi đông bên phải bị rách bọc cao su. Hệ thống điều khiển, còi, đèn không có hiệu lực. Nhận xét: xe mô tô bị hư hỏng phía trước đầu bên trái, xe không hoạt động được.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 327/KLGĐTT-TTPY ngày 15/12/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y kết luận tử thi Háu A Sám: vết thương vùng thái dương đỉnh phải, xung quanh sưng nề, bầm tím; vết mổ sọ não bán cầu trái; 02 vết dẫn lưu vùng đỉnh; khuyết xương trán, thái dương, đỉnh trái, màng cứng đã được khâu treo; chảy máu lan toả màng mềm bán cầu trái; tổ chức não phù nặng, xoá hết các rãnh cuộn não; xét nghiệm còn trong máu là 23,28mg/100ml; chụp CT: tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái dày 20mm; rãnh cuộn não xoá mờ; đập não 02 bán cầu và tiểu não; đè đẩy đường giữa sang phải 21mm; gãy xương chẩm; nguyên nhân chết: chấn thương sọ não tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm, đập não, phù não, chèn ép não, chết não.

Tại các bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 1056, 1057/KLTTCT-TTPY ngày 31/12/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Y kết luận:

- Thương tích Tầng Xám Múi: chấn thương hàm mặt đã phẫu thuật: gãy xương hàm trên bên trái; gãy thành trước, thành ngoài, thành trong xoang hàm trái; gãy cung tiếp xương gò má trái chấn thương mắt trái, gãy thành ngoài hốc mắt trái, hiện tại hai mắt không nhìn mờ; gãy mỏm chân bướm trái, vỡ xoang chũm trái; 03 sẹo vết mổ vùng mặt kích thước nhỏ; 02 sẹo vết mổ niêm mạc ngách tiền đình hàm trên bên phải kích thước nhỏ; chấn thương phần mềm vùng ngực, vai trái, tay, chân hiện tại đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng. Chụp CT: gãy xương hàm trên bên trái, vỡ thành trước, thành ngoài, thành trong xoang hàm trái. Gãy cung tiếp xương gò má trái; vỡ xương thành ngoài hốc mắt trái; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định: 44%; các tổn thương đều do tác động va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

- Thương tích Sẩn A P: đập não thùy trán trái, điều trị nội khoa hiện không còn di chứng về thần kinh, không còn hình ảnh tổn thương trên CT-Scanner sọ não; sẹo vết thương phần mềm đầu ngoài cung lông mày mắt trái kích thước nhỏ; sẹo vết thương niêm mạc ngách tiền đình lợi hàm dưới bên phải kích thước nhỏ; chấn thương phần mềm tay, chân hiện tại đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định: 09%; các tổn thương đều do tác động va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

Kết quả xét nghiệm máu đối với Sẩn A P thể hiện: định lượng Ethanol (còn) trong máu của Sẩn A P là 48,1mmol/l.

Tại bản kết luận định giá số: 326/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố M kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97 bị hư hỏng, thiệt hại 1.453.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1-240.79 bị hư hỏng, thiệt hại 1.012.000 đồng.

Tại Công văn số: 2199/SGTVT-QLĐTSH ngày 02/5/2024 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Y trả lời: chưa cấp giấy phép lái xe cho Sẩn A P và Tăng Xám M.

Nguyên nhân của vụ tai nạn trên do lỗi hỗn hợp:

- Sẩn A P điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng bia, rượu, có nồng độ cồn trong máu là 48,1mmol/L, đi không đúng phần đường, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: *“người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”* gây tai nạn, dẫn đến hậu quả làm 01 người (anh Háu A S) bị chết, 01 người (Tăng Xám M) bị thương 44%.

- Tăng Xám M điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, tham gia giao thông khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: *“người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”* và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ: *“ người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;...”* gây tai nạn, hậu quả làm 01 người (anh Háu A S) bị chết, 01 người (Sẩn A P) bị thương 09%.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản: 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu xanh, có bám dính chất màu nâu đỏ rải rác vùng tay và cổ, phía trước áo, đã qua sử dụng do Sẩn A P giao nộp (là chiếc áo Pẩu mặc khi gây tai nạn) và các xe mô tô biển kiểm soát: 14K1-240.79 và 14K1-201.97, quá trình điều tra xác định là của anh Đặng Văn T (chồng của P) và của ông Háu Vĩnh D (bố của anh S), Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát thành phố M, chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, bị can Sẩn A P và Tăng Xám M đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình anh Háu A S số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh S đã nhận đủ, không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho P và M.

Trong quá trình điều tra bị cáo Sẩn A P, Tăng Xám M đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo Tăng X Múi còn khai sau

khi sự việc xảy ra bị cáo và bị cáo P đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng; trong đó: có tiền mai táng phí cho gia đình bị hại và tiền sửa chiếc xe mô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Háu Vĩnh D.

Người làm chứng chị Phùn Thị T2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: khi M chở chị về thì trên đường gặp anh Tăng Văn Q (em trai ruột chị M) cùng đi làm về, điều khiển xe mô tô đi phía trước. Khi đi đến đoạn đường tại K Quốc lộ A đoạn thuộc thôn T, xã H, thành phố M, chị T2 quan sát thấy 01 xe mô tô do 01 người đàn ông, chở theo 01 người đàn ông khác đi từ đường đất ra (sau này chị T2 mới biết xe do P điều khiển). Thấy xe đi ngược chiều, không đúng phần đường, xe loạng choạng, có bật đèn pha nhưng không có xi nhan thì anh Q đi phía trước đánh lái sang trái để tránh xe mô tô đi ngược chiều còn chị M đi chậm lại nhưng xe mô tô của P vẫn đi loạng choạng về phía xe chị M nên khi đến gần, chị M chỉ kịp đánh lái sang trái theo chiều di chuyển đến khoảng giữa đường thì xe của P cũng đánh lái sang phần đường bên phải theo hướng Pâu di chuyển làm 02 xe va chạm. Đầu xe của chị M đâm chệch chéo vào phần thân xe bên trái xe của P. Đỉnh va chạm bên phần đường của chị M di chuyển, gần tim đường. Bản thân chị T2 không bị thương tích gì đáng kể nên không yêu cầu, đề nghị gì.

Người làm chứng anh Tăng Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: anh đi trước và gặp thấy xe mô tô của 02 người đàn ông đi ngược chiều nên đánh lái sang trái tránh. Khi đi qua được 01 đoạn thì nghe thấy tiếng chị T2 kêu lên nên vòng xe quay ngược lại thì thấy người và xe nằm ra đường nên anh có dùng điện thoại chụp lại ảnh vụ tai nạn. Lúc đi qua anh Q không rõ ai là người điều khiển nhưng khi quay lại thì thấy anh S nằm dưới đường còn P nằm ở phần vị trí điều khiển xe mô tô. P là người mặc áo dài tay màu xanh.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Háu Vĩnh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa thể hiện: gia đình ông đã nhận được tiền bồi thường của bị cáo P, M là 140.000.000 đồng, trong đó có cả tiền sửa chữa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu xanh, biển kiểm soát: 14K1-240.79, nên không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo P và bị cáo M; đối với xe mô tô của ông D, S tự lấy đi không biết đi đâu, làm gì, với ai. Ông D đề nghị được trả lại xe mô tô trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: tháng 01/2018 anh T1 có mua 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97, với giá khoảng 21.000.000 đồng. Đầu năm 2021, do không có nhu cầu sử dụng anh T1 đã bán lại cho một người không nhớ rõ cụ thể tên tuổi, địa chỉ, chỉ nhớ người này xưng tên T, khoảng 25 tuổi, tại xã B, thành phố M, đuôi số điện thoại 860. Anh T1 có quan điểm chiếc xe trên anh đã bán cho người khác, do đó anh không có đề nghị gì liên quan đến phương tiện trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn T có lời khai trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện: năm 2021 anh mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97, từ một người đàn ông tên T1 ở thành phố M, với giá khoảng 16.000.000 đồng, chứng nhận ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Văn T1, do thời gian đã lâu nên anh T không nhớ thông tin địa chỉ cụ thể của người này. Sáng ngày 12/12/2023, anh T đi ra ngoài đánh cá khi trở về nhà thì đã không thấy chiếc xe và Múi đâu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì anh T được mọi người thông tin lại là M cùng với T2 bị tai nạn tại khu vực K, quốc lộ A, thuộc thôn T, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Do vậy, anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe trên cho anh T tự sửa chữa, không đề nghị gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 1070/CT-VKSMC, ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo Sần A P, Tăng X về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo Sần A P, Tăng Xám M. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sần A P từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng X Múi từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tăng X Múi cho Ủy ban Nhân dân xã B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Nhân dân xã B, thành phố M trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi cũ dài tay màu xanh; Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát: 14K1-201.97 cho anh Đặng Văn T và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 14K1-240.79 cho ông Hấu Vĩnh D.

Tại phiên tòa bị cáo Tăng Xám M đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Sần A P vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện, người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Sần A P, Tăng Xám M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo Tăng X Múi tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 23 giờ 10 phút ngày 12/12/2023, tại K, Quốc lộ A, thuộc thôn T, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Tăng X (*không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97 chở chị Phùn Thị T2, khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm đã không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên xe mô tô của M điều khiển đã đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1 240.79 do Sần A P (*không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng bia rượu, nồng độ cồn trong máu là 48,1 mmol/l*) điều khiển chở theo anh H1 A S1 ngồi sau, đi không đúng phần đường, đang di chuyển theo hướng ngược lại hướng di chuyển của M. Hậu quả: anh Hấu A S bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, Sần A P bị thương tích tổn hại 09% sức khỏe, Tăng X Múi bị tổn hại 44% sức khỏe, xe mô tô biển kiểm soát 14K1-201.97 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 1.453.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 14K1-240.79 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 1.012.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Sần A P, Tăng Xám M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng mà còn xâm phạm tới tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo biết rõ khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu không chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ thì có thể xảy ra tai nạn gây thiệt hại cho tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác hoặc cho chính bản thân mình. Các bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn bắt chấp điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Ngoài ra, bị cáo P còn tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu, bia.

Đối với bị cáo P, đáng lẽ khi điều khiển xe mô tô phải đi đúng phần đường, nhưng bị cáo lại đi vào phần đường ngược chiều, không chuyên hướng, sang đường kịp thời, đảm bảo an toàn. Bị cáo M điều khiển xe mô tô đến khu vực có biển báo nguy hiểm đường cong cua, đá sạt lở, đáng lẽ phải giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, nhưng bị cáo đã chủ quan, xử lý không kịp thời. Mặc dù đã quan sát thấy xe của P đi ngược chiều trước đó nhưng bị cáo đã chủ quan, xử lý không đúng quy định dẫn đến tai nạn. Các bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ chủ quan, coi thường hệ thống biển báo và các quy định của pháp luật đã gây hậu quả làm anh H1 A S1 tử vong, bản thân bị cáo P thương tích 09%, bị cáo M thương tích 44%. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Sần A P, Tăng Xám M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Sần A P, Tăng X Múi thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, nguyên nhân chính của vụ tai nạn xuất phát từ lỗi của bị cáo

Sản A P, điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia đi không đúng phần đường, xác minh tại địa phương, P là người thường xuyên sử dụng rượu, bia gây mất tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần thiết có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo P khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Tăng Xám M, có lỗi điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, không chấp hành biển cảnh báo, không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã để xảy ra va chạm, tuy nhiên không phải là lỗi chính, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 44% sức khỏe, bị cáo hiện nuôi 05 người con (có 01 cháu mới sinh ngày 18/5/2021); mặt khác, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo mà để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cùng với sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình thì cũng thể hiện sự nghiêm khắc với hậu quả bị cáo gây ra và đủ cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Vì vậy, chưa cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử, quyết định cho bị cáo M hình phạt dưới mức thấp nhất của khung phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, xét thấy không cần thiết áp dụng đối với các bị cáo.

[6] *Về vật chứng và xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 (một) chiếc áo sơ mi cũ do Sản A P giao nộp (là chiếc áo Pầu mặc khi gây tai nạn), P không yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1-240.79 (xe Pầu điều khiển) và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của ông Háu Vĩnh D (bố của anh S1) và anh Đặng Văn T (chồng của M), là tài sản hợp pháp của ông D và anh T nên cần trả lại cho ông Háu Vĩnh D và anh Đặng Văn T.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, bị can Sản A P và Tăng Xám M đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình anh H1 A S1 số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng). Đại diện gia đình anh S1 đã nhận đủ, không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[8] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với thương tích của bị cáo Sần A P, Tăng X Múi không yêu cầu, đề nghị gì nên không đề cập.

- Đối với hư hỏng xe mô tô của ông Háu Vĩnh D, đã bao gồm trong tổng số tiền bồi thường cho gia đình bị hại, ông D không yêu cầu gì thêm. Đối với hư hỏng xe mô tô của anh Đặng Văn T, anh T cũng không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đề cập.

[9] *Về án phí*: cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] *Về quyền kháng cáo*: các bị cáo, người đại diện, người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Sần A P 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo T4 Xám Múi 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tăng X Múi cho Ủy ban Nhân dân xã B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Nhân dân xã B, thành phố M trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 4 Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cấm bị cáo Sần A P đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày tuyên án cho đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. *Về xử lý vật chứng*: căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, màu xanh, đã qua sử dụng của bị cáo Sần A P.

- Trả lại: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát: 14K1-240.79, số khung: RLHJA3918KY056321, số máy: JA39E0912341, xe cũ đã qua sử dụng cho ông H1 Vĩnh Dầu; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 14K1-201.97, số khung: RLCUE3240HY084572, số máy: E3X9E227976, xe cũ đã qua sử dụng cho anh Đặng Văn T.

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số: 108/2024/THA, ngày 10 tháng 7 năm 2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh).

4. *Về án phí:* căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Sần A P, Tăng X Múi mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Tăng Xám M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Sần A P, người đại diện, người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Móng Cái;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương